

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 78 - ĐỨC CHÚA JÊSUS SAI CÁC MÔN ĐỒ CỦA NGÀI ĐI TRUYỀN GIÁO.
Phần 8 - Lời của Đức Chúa Trời khi được công bố ra sẽ phân rẽ thế gian.

Ma-thi-ơ 10:34-36: **Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³⁴Think^{G3543} not that I am come^{G2064} to send^{G906} peace^{G1515} on^{G1909} earth^{G1093}: I came^{G2064} not to send^{G906} peace^{G1515}, but a sword^{G3162}. ³⁵For I am come^{G2064} to set^{G1369} a man^{G444} at^{G1369} variance^{G1369} against^{G2596} his father^{G3962}, and the daughter^{G2364} against^{G2596} her mother^{G3384}, and the daughter^{G3565} in law^{G3565} against^{G2596} her mother^{G3994} in law^{G3994}. ³⁶And a man's^{G444} foes^{G2190} shall be they of his own household^{G3615}.

Chúng ta cùng suy gẫm từng câu trong đoạn Kinh-Thánh này, để hiểu rõ sự dạy dỗ của Chúa Jêsus.

Câu 34: Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³⁴Think^{G3543} not that I am come^{G2064} to send^{G906} peace^{G1515} on^{G1909} earth^{G1093}: I came^{G2064} not to send^{G906} peace^{G1515}, but a sword^{G3162}.

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này không phải bởi ý riêng của Ngài, nhưng Đức Chúa Cha đã sai Ngài đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, là làm chứng về Đức Chúa Trời là Thần Linh tối cao, Cha của loài người, là Chúa của muôn loài vạn vật, từ những vật thấy được đến vật không thấy được ở trên trời, trên đất, bên dưới đất, trong biển đều bởi Ngài mà được dựng nên và muôn vật đều phải hầu việc và thờ phượng Ngài. Đức Chúa Jêsus là Con một của Đức Chúa Trời và từ trong lòng Đức Chúa Trời mà Ngài đã được sanh ra để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật và cai trị muôn vật.

Để tạo nên muôn vật, Đức Chúa Trời đã phán Lời Ngài ra và muôn vật được tạo nên theo như ý Đức Chúa Trời muốn và như vậy, Lời Đức Chúa Trời kể tự Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời được gọi là Con kể tự Đức Chúa Trời và theo ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ thì khi nói đến con kể tự là nói về con trai một duy nhất của người cha và con đó sẽ kế tự mọi sự của cha mình.

Lời Đức Chúa Trời là sự sống cho muôn loài và sự sống trong Lời Đức Chúa Trời là sự sáng cho loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời để loài người sẽ thay Ngài quản trị các công việc do tay Ngài dựng nên trên trái đất này.

Sáng thế ký 1:26-28: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Sáng thế ký 2:7-8: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó.**

Thi-Thiên 33:6-9: **Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thấu các nước biển lại thành như đồng, và trữ những nước sâu trong chỗ chứa. Khắp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kinh khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.**

Giăng 1:1-5: **Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Trong bảy ngày sáng thế của Đức Chúa Trời, thì vào ngày thứ Sáu, Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người cùng các loài động vật, Đức Chúa Trời đã phán với loài người và Lời Ngài là mạng lệnh trải muôn đời không bao giờ thay đổi, rằng: **Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.** (Sáng thế ký 2:16b-17).

Đức Chúa Trời đã cảnh báo loài người về hậu quả của sự bất vâng phục mạng lệnh của Ngài sẽ khiến loài người phải chết và như vậy, A-đam đã nhận được mạng lệnh của Đức Chúa Trời và trách nhiệm của A-đam là phải quản trị đất cùng cai trị muôn vật trên đất này, trong đó có chính thân thể xác thịt của A-đam cũng như muôn vật mà Đức Chúa Trời đã phó cho A-đam cai trị, trong muôn vật đó có Ê-va, là người Nữ mà Đức Chúa Trời đã dùng xương sườn và thịt của A-đam để tạo nên làm người giúp đỡ cho A-đam.

A-đam đã không để cho Lời Đức Chúa Trời cai trị mình và người đã không chú ý về mạng lệnh của Đức Chúa Trời nên A-đam đã không truyền dạy kỹ lưỡng, rõ ràng, đầy đủ cách nghiêm trọng về mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán với mình, vì thế cho nên khi Ê-va bị ma quỷ (trong thân thể của con rắn) cám dỗ, Ê-va đã không thật sự lấy làm nghiêm trọng về mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với chồng mình, là A-đam, vì khi Đức Chúa Trời phán với A-đam thì Ê-va chưa được tạo nên và Ê-va chỉ được tạo nên sau khi Đức Chúa Trời đã tạo nên các loài thú đồng và đưa các loài đó đến để A-đam đặt tên cho.

Sáng thế ký 2:18-24: Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nặn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ là cha mẹ mà dính dứ cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt.

Ma quỷ (trong thân hình con rắn) đã thử Ê-va và hấn thấy Ê-va không thật sự hiểu rõ tính chất nghiêm trọng của việc trái cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, nên hấn đã lừa được Ê-va hái trái cây đó mà ăn và Ê-va cũng đưa trái đó cho A-đam ăn nữa và như vậy, cả Ê-va và A-đam đều phạm tội ăn trái cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

Trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, nghĩa là sự sáng cho cả tâm linh và xác thịt của người ta. Khi A-đam không truyền đạt đầy đủ ý nghĩa của mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán dạy mình cho Ê-va, nên Ê-va đã không có đủ sự sáng cần thiết để cai trị tâm linh và tâm trí xác thịt mình, nên người đã không nhận biết mưu chước của ma quỷ (con rắn) và bởi cơ đó nên tâm linh của Ê-va đã không thể cai trị được xác thịt của người trước sự cám dỗ mà ma quỷ đã đặt vào trong trí của người trước khả năng của trái cây biết điều thiện và điều ác. Tội lỗi đã vào trong A-đam cả Ê-va và A-đam và như vậy, sự sáng trong loài người hết thảy đã vì cơ nọc độc của tội lỗi đó mà phải bị lu mờ, không thể cai trị được xác thịt của loài người nữa và loài người hết thảy đều sa vào sự chết như Lời Đức Chúa Trời đã phán xét.

Lời Đức Chúa Trời là sự sống cho loài người và điều đó có nghĩa là, nếu loài người từ bỏ Lời Đức Chúa Trời thì loài người sẽ mất sự sống mình, nghĩa là sự sống cho linh hồn của loài người. Khi tâm linh của loài người không có sự sáng của Đức Chúa Trời thì thân thể xác thịt của loài người cũng không có sự sáng của Đức Chúa Trời soi dẫn và như vậy, loài người xác thịt sẽ phải sống trong sự tối tăm mà sự tối tăm đó đến từ ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu (trước khi thế gian và loài người được tạo dựng nên).

Để cứu rỗi tâm linh loài người lại cho Đức Chúa Trời, thì tâm linh của loài người phải nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời và phải sở hữu được sự sáng đó để cai trị xác thịt mình, nghĩa là tâm linh của loài người sẽ dắt dẫn tâm trí xác thịt mình ra khỏi con đường của tội lỗi và chỉ khi nào xác thịt của loài người thoát ra khỏi quyền lực của tội lỗi thì bấy giờ tâm linh của loài người mới thật sự được cứu rỗi và được tự do thờ phượng Đức Chúa Trời và sống đúng với mục đích mà Đức Chúa Trời đã định cho loài người từ lúc ban đầu.

Khi Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là ra khỏi nhà nô-lệ, để họ được dắt dẫn vào con đường của sự cứu rỗi mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, đó là Đức Chúa Trời đã đem dân Y-sơ-ra-ên vượt qua biển Đỏ để đi đến đồng vắng Si-na-i và tại nơi chân núi Si-na-i, Đức Chúa Trời đã cho dân Y-sơ-ra-ên đóng trại tại đó để chờ nhận lãnh luật pháp của Ngài. Đức Chúa Trời đã gọi Môi-se lên trên núi Si-na-i để tại nơi đỉnh núi Si-na-i, trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, Môi-se được đối diện với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời để được Ngài truyền bảo các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên cùng chỉ cho người thấy những sự trong thiên đàng, để sau đó Môi-se sẽ làm các vật theo như người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa

Trời chỉ cho lúc người ở trên núi với Ngài (*Hê-bơ-rơ* 8:5).

Điều đó có nghĩa là, hết thảy những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời kêu gọi vào chức vụ thay Ngài răn bảo dân sự sẽ phải nhận được sự chỉ định của Đức Chúa Trời và chính Đức Chúa Trời sẽ tỏ cho người ấy thấy những sự cần phải biết, phải hiểu để dạy lại cho dân sự của Đức Chúa Trời, bởi vì những sự thuộc về Đức Chúa Trời là sự sáng, hầu cho những người được Đức Chúa Trời chọn làm người hầu việc Ngài sẽ nhận được sự sống đó cho tâm linh mình và nhờ quyền phép của sự sáng đó mà họ sẽ truyền dạy lại cho dân sự của Đức Chúa Trời cách đầy đủ, trọn vẹn, hầu cho dân sự sẽ không bị thiếu hụt sự sáng của Đức Chúa Trời như Ê-va đã vì không có đủ sự sáng như Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam, mà người đã không nhận biết được mưu chước của ma quỷ (con rắn) và vì cố đó mà phạm tội ăn trái cây biết điều thiện và điều ác.

Theo đúng giá trị ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời là Tin-Lành, đó là Đức Chúa Trời đã có giá cứu chuộc cho tâm linh của loài người:

Gióp 33:14-30: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, Nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mĩ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”. Kia, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.**

Giá cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã sẵn sẵn cho loài người đó là luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, nhưng không phải hết thảy xác thịt của loài người đều sẽ coi luật pháp công bình của Đức Chúa Trời là Tin-Lành cho mình, nghĩa là những người thích sống theo tư dục của xác thịt mình sẽ không chịu vâng phục luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Tại sao người ta lại không muốn tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời để linh hồn họ được cứu rồi ?

Câu trả lời đó là họ thích sống trong tội lỗi đồng nghĩa với việc họ muốn sống theo ý muốn của ma quỷ để được tự do làm những sự mà xác thịt họ thích.

Giăng 3:16-21: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.**

Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp đó mà được sự sống lại và được sự sống đời đời cho linh hồn mình, điều đó có nghĩa là Tin-Lành là trái của Luật Pháp và người ta không thể lấy sự nghe Luật Pháp của Đức Chúa Trời thì sẽ nhận được trái của Tin-Lành, nhưng mỗi người muốn nhận được trái của Tin-Lành đó cho linh hồn mình thì người ta phải tin cậy, vâng giữ và làm theo Luật Pháp đó và trái của Tin-Lành đó sẽ không phải như người ta nghĩ rằng họ sẽ nhận được từ tay của Đức Chúa Trời từ trên thiên đàng ban xuống, mà là sự kết quả của trái Tin-Lành đó phát triển, gây dựng và biến đổi cuộc đời của những người tin cậy, vâng giữ

và làm theo Luật Pháp của Đức Chúa Trời, cho được trở nên người mới mang bốn tánh của Đức Chúa Trời - Đấng đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài.

Khi người ta nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng ra, thì ấy là cả thân, hồn và tâm linh của người ta được đối diện với sự sáng thật của Đức Chúa Trời và người ta sẽ phải chọn lấy cho mình một trong hai điều kiện, đó là người ta sẽ được trở nên con cái Đức Chúa Trời nếu người ấy chấp nhận nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà làm chết những công việc hay chết của xác thịt mình, hoặc là người ta sẽ chối bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời để sống theo cuộc đời cũ của mình để linh hồn người ấy sẽ phải chết đời đời nơi hoả ngục. Vì Lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đối chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thấy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà người ta phải thưa lại, vậy nên khi người ta nghe Lời Đức Chúa Trời thì quyền lực của ma quỷ ở trong người ta sẽ trở dậy hành động lừa dối, khiến người ta không tin vào Lời Đức Chúa Trời, vì khi loài người xác thịt nhìn vào Lời Đức Chúa Trời, người ta chỉ thấy hàng rào ngăn cản xác thịt của người ta trước những công việc mà người ta vẫn thường làm theo ý riêng mình, còn sự sống đời đời nơi thiên đàng cho tâm linh thì người ta không thể tưởng tượng ra nên người ta không tin.

Ê-sai 53:1-3: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh rẻ và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thêm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì.

Tại sao người ta lại không có thể nhận ra được điều gì là tốt điều gì là xấu khi được nghe Lời Đức Chúa Trời như vậy?

Ê-phê-sô 2:1-3: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thấy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nô, cũng như mọi người khác.

Vì hết thấy loài người ra từ A-đam đều trở thành nạn nhân bởi tội lỗi của A-đam vì có đó mà hết thấy xác thịt của người ta đều đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn ở trong lòng mẹ và khi người ta lớn lên, chịu nuôi dưỡng bởi cha, mẹ, tổ phụ mình, đều là những tội nhân ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì thế cho nên khi người ta nghe đến Tin-Lành, sự sống lại và sự sống đời đời thì những điều đó là hết sức lạ đối với trí hiểu biết của xác thịt họ, nhưng nếu người ta chú ý nghe Lời Đức Chúa Trời thì người ta sẽ nhận biết được Tin-Lành đó chính là tin mừng lớn cho muôn dân, vì Lời Đức Chúa Trời ban sự cứu rỗi cho linh hồn (tâm linh) của loài người và luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ chỉ cho xác thịt của người ta biết tội lỗi là gì và hậu quả của tội lỗi sẽ đưa thân thể xác thịt của người ta tới sự rửa sả và linh hồn đến sự chết đời đời nơi hoả ngục.

Khi Lời Đức Chúa Trời được công bố thì ngay lập tức sẽ có một trận chiến xảy ra trong từng con người, trong từng gia đình, từng bộ tộc, từng khu vực và sẽ lan ra khắp nơi nào mà người ta được nghe Lời Đức Chúa Trời, điều đó cũng giống như tại một bãi rác trong đêm đen mà người ta không nhìn thấy những sự gì đang hành động tại nơi đó vậy, thế nhưng khi có ánh sáng lớn chiếu trên khu vực đó thì bấy giờ người ta sẽ thấy đủ mọi thứ sống trong bãi rác đó như ruồi, muỗi, chuột, rắn, chồn, cáo, mèo hoang... hoảng loạn chạy loạn xạ để trốn tránh ánh sáng.

Quyền lực của ma quỷ ẩn náu trong xác thịt của người ta sẽ hoảng loạn trong tâm trí và xác thịt của người ta khi Lời Đức Chúa Trời được công bố ra cho những người đang bị chúng cầm buộc và ma quỷ sẽ sử dụng tất cả mọi thứ chúng có để khiến cho những người bị chúng ám đó bị rối loạn tâm trí để chống lại Tin-Lành của Đức Chúa Trời và chống lại những người rao giảng Tin-Lành đó.

Trong thực tế, Lời Đức Chúa Trời không phải là gươm giáo, nhưng Chúa Jêsus đã sử dụng cách ngôn để nói về công việc của Đức Chúa Trời sẽ tạo ra trong những người được nghe Lời của Ngài.

Ma-thi-ơ 10:34: Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu này như sau: ³⁴Think^{G3543} not that I am come^{G2064} to send^{G906} peace^{G1515} on^{G1909} earth^{G1093}: I came^{G2064} not to send^{G906} peace^{G1515}, but a sword^{G3162}.

Chữ **đến- come**^{G2064} được chép trong câu 34 này, đó là chữ ἔρχομαι - **erchomai**, số 2064 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Hiện ra, tỏ ra, đem lại, mang lại, làm cho, gây ra, xảy ra, xảy đến, sắp tới, phát triển, mọc lên, lựa chọn lại, phân loại lại, đặt lại cho đúng, hạ đổ, làm mất địa vị,*

Chữ **đem - send**^{G906} được chép trong câu 34 này, đó là chữ βάλλω- **ballo**, số 906 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Sự ném, sự quăng, sự liệng, nảy sinh ra, sắp đặt, bố trí, sinh ra, rót ra, đổ ra, gửi xuống, trút xuống, gửi tới, sai phái, ban cho, đánh vào, tấn công, xô đẩy, công kích;*

Chữ **bình an - peace**^{G1515} được chép trong câu 34 này, đó là chữ εἰρήνη- **eireone**, số 1515 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *hoà bình, thái bình, yên ổn, trật tự an ninh, sự yên lặng, sự yên nghỉ, bình an, sự thịnh vượng, sự phát đạt, sự thành công,*

Chữ **thế gian** được chép trong câu 34 này, đó là chữ γῆ - **geo**, số 1093 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *trái đất, những sự thuộc về đất, vùng đất, miền đất, thế gian, thiên hạ, thế giới;*

Chữ **gươm, giáo - sword**^{G3162} được chép trong câu 34 này, đó là chữ μάχαιρα - **machaira**, số 3162 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chiến tranh, cuộc phẫu thuật, dao mổ, gươm, kiếm, sự trừng phạt;*

Ngoài tâm linh của loài người được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời ra thì mọi sự trên đất này đều được tạo nên bởi đất và trái được làm nên bởi Lời Đức Chúa Trời.

Khi A-đam phạm tội ăn trái cây biết điều thiện và điều ác thì trái đất cùng muôn vật trên đất này đều bị rửa sả, tức là mọi sự mà Đức Chúa Trời đã giao cho A-đam quản trị đó đều bị rửa sả.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho loài người ấy là để cứu rỗi loài người, nghĩa là cứu rỗi tâm linh (linh hồn) của loài người ra khỏi quyền lực của sự chết và cứu chuộc thân thể xác thịt của loài người ra khỏi sự rửa sả của luật pháp. (Lời Đức Chúa Trời phán với A-đam là luật pháp đối với A-đam).

Khi Đức Chúa Trời cảnh cáo Ca-in về việc người đã để cho ma quỷ lừa dối, mang sự ganh tỵ và hận thù vào trong lòng mình, là những sự nghịch lại bốn tánh của Đức Chúa Trời, ấy là Đức Chúa Trời dùng sự sáng của Ngài để chỉ cho Ca-in biết mưu chước của ma quỷ, nhưng Ca-in đã không nghe theo Lời Đức Chúa Trời. Vì Ca-in đã chối bỏ Lời Đức Chúa Trời, nên người đã để ma quỷ xúi dục mà phạm tội giết A-bên, là em mình, nên Đức Chúa Trời đã phán xét Ca-in:

Sáng thế ký 4:9-12: Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã hả miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trông tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.

Đây là một sự thật về điều đã xảy ra đối với loài người và cũng là một hình bóng về lẽ thật rằng, khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho loài người xác thịt (mà Ca-in là bóng) ấy là Đức Chúa Trời ban sự sáng cho loài người để chỉ cho loài người biết con đường mà người ta phải đi để tránh khỏi bẫy sự chết (vì luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi), nếu người ta nghe Lời Đức Chúa Trời mà vâng phục thì người ta sẽ thoát khỏi bẫy của sự chết (là mưu chước của ma quỷ, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu), còn nếu như loài người xác thịt không chấp nhận Lời Đức Chúa Trời, thì ma quỷ sẽ hành động xui khiến người ta sa vào tội lỗi (là mưu chước của ma quỷ) và khi tội lỗi đã trọn thì xác thịt bị phán xét vào tội giết người (giết chính linh hồn người ấy) còn tâm linh của người ấy thì bị quyền lực của sự chết trói buộc.

Lời Chúa chép rõ rằng: **Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã hả miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra.**

Lời Đức Chúa Trời phán với Ca-in là phán trực tiếp với tâm linh của Ca-in, vì xác thịt của loài người không nhận biết Đức Chúa Trời, vì Ngài Thần Linh tối cao. Vì Ca-in đã không quản trị xác thịt mình theo như Lời Đức Chúa Trời đã phán bảo người, nên ma quỷ hợp pháp cầm buộc người và khiến người phạm tội giết A-bên, em mình. Sự rửa sả của đất không chỉ nói về đất đai, mà còn nói đến xác thịt của người ta nữa. Sự rửa sả là sự chống đối, không chịu vâng phục, nhưng nghịch lại bằng những sự như chai lì, ngang ngạnh, chống đối, gây chiến tranh, gây khó chịu mà chống gai, cây tạt lê là bóng của những sự ấy.

Hành động của Ca-in cũng giống như hành động của A-đam vậy, nghĩa là cả hai người đều không vâng giữ Lời Đức Chúa Trời nhưng làm theo ý muốn của xác thịt mình. A-đam nghe theo lời vợ mà ăn trái cây của Đức Chúa Trời đã cấm ăn, mà vợ của A-đam là thuộc về đất, vì người được tạo nên bởi xương và thịt

của A-đam và như vậy, loài người ra từ A-đam đều đã bị bán cho tội lỗi và bị tội lỗi cầm buộc, vì thế cho nên sự phản ứng của loài người xác thịt đối với Lời Đức Chúa Trời đều có liên quan từ tội lỗi của A-đam và Ca-in. Mặc dầu vậy, không phải hết thấy loài người đều sẽ chối bỏ Lời Đức Chúa Trời, vì Linh thánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng, nên trong hết thấy loài người trên đất này cũng có nhiều linh hồn không bị trói buộc hoàn toàn bởi quyền lực của tội lỗi (vì có những tội lỗi khiến người ta không thể làm chủ được mình và cũng có những tội lỗi không cầm buộc người ta quá nặng vì tùy thuộc vào dòng dõi của loài người có khác nhau nên cũng còn có nhiều người còn nhận biết được trách nhiệm đối với sự sống của linh hồn mình, khi người ta được nghe tiếng của Đức Chúa Trời qua những sự công bố Lời Chúa hay là tiếng của Đức Chúa Trời kêu gọi. Đức Chúa Trời biết rõ những người như vậy và Ngài sẽ gìn giữ những người đó cho được hưởng sự cứu chuộc của Ngài).

Trong đời của tiên tri Ê-li, dân Y-sơ-ra-ên đi gieo hai hàng, không muốn làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời và tiên tri Ê-li đã nghĩ rằng, chỉ còn một mình ông là người kính sợ Đức Giê-hô-va mà thôi, nhưng Đức Giê-hô-va đã phán với tiên tri Ê-li rằng: **Nhưng ta đã để dành lại cho ta trong Y-sơ-ra-ên bảy ngàn người không có quỳ gối xuống trước mặt Ba-anh, và mỗi họ chưa hôn nó.** (1 Các vua 19:18)

Giăng 18:37b: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Này, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Jesus^{G2424} answered^{G611}, Thou sayest^{G3004} that I am^{G1510} a king^{G935}. To this^{G5124} end was I born^{G1080}, and for this^{G5124} cause came^{G2064} I into^{G1519} the world^{G2889}, that I should bear^{G3140} witness^{G3140} unto the truth^{G225}. Every^{G3956} one that is of^{G1537} the truth^{G225} heareth^{G191} my voice^{G5456}.

Có nghĩa là: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như người đã nói rằng Ta là vua. Đây là mục đích mà Ta đã sanh ra và vì sao Ta đã đến thế gian này, ấy là để làm chứng cho Lẽ thật. Hễ người nào thuộc về Lẽ thật thì nghe lấy tiếng của Ta.**

Chữ **thuộc về** trong câu 37 này là chữ ἔξ- ex, số 1537 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **ra từ, đến từ, dòng dõi, nguồn gốc;**

Chữ **lẽ thật** được chép trong câu 37 này, đó là chữ ἀλήθεια- aleotheia, số 225 ra từ chữ ἀληθής- aleotheos, số 227 ra từ gốc chữ A-alfah, số 1 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **lẽ thật, chân lý, đầu tiên, cơ bản, quan trọng nhất;**

Chữ **nghe** được chép cuối câu 37 này, đó là chữ ἀκούω- akouo, số 191 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **nghe, hiểu được, chấp nhận, đồng ý;**

Đức Chúa Jêsus đã phán về tâm linh của loài người trên đất này và như Ngài đã phán rằng, có rất nhiều chiên lạc đang tìm đường về nơi mà nó thuộc về, nghĩa là không phải hết thấy loài người đều cam phận làm tội mọi cho tội lỗi, nhưng vì không có ai rao giảng cho họ biết lẽ thật rằng, loài người ra từ đâu, đến từ đâu, bởi vì từ trong tâm linh của người ta không chấp nhận những giáo điều ngu xuẩn cho rằng loài người tiến hoá từ loài khỉ, loài vượn và họ cũng không chấp nhận việc muôn vật tự nhiên mà có, nhưng người ta không thể tự giải thích được nguồn gốc của mình như thế nào, nhưng người ta tin rằng, chắc phải có Ông Trời, vì thế cho nên trong mọi sự khó khăn và nguy hiểm, người ta luôn ngửa mặt lên trời mà kêu rằng Trời ơi!

Thi-Thiên 145:15-16: Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa sẽ tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã giải cứu rất nhiều người thuộc về dân ngoại dù những người đó không hề biết có Đức Giê-hô-va, nhưng không phải vì họ không biết Đức Giê-hô-va thì Đức Giê-hô-va sẽ từ bỏ họ, vì Ngài là Đức Chúa Trời hằng thương xót và loài người hết thấy đều là con trai của Ngài.

Ê-sai 45:1-7: Đức Giê-hô-va phán thể này cùng Si-ru, là người xứ đầu của Ngài, ta đã cầm lấy tay hữu người, đặt hàng phục các nước trước mặt người, và ta sẽ tháo dây lưng các vua; đặt mỡ các cửa thành trước mặt người, cấm không được đóng lại: Ta sẽ đi trước mặt người, ban bằng các đường gặp ghe; phá vỡ các cửa bằng đồng, bẻ gãy then gài bằng sắt; ta sẽ ban vật báu chứa trong nơi tối, của cải chứa trong nơi kín cho người, để người biết rằng chính ta, là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã lấy tên người gọi người. Vì cơ Gia-cốp, tôi tớ ta, và Y-sơ-ra-ên, kẻ lựa chọn của ta,

nên ta đã lấy tên người gọi người, và đặt tên thêm cho người đầu người không biết ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Đầu người không biết ta, ta sẽ thất lưng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó.

Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã ví Ngài là thợ gốm và loài người chúng ta là những chiếc bình được nắn bởi tay của Ngài và Đức Chúa Trời tùy ý muốn của Ngài mà tạo ra các loại bình và những chiếc bình được Ngài sử dụng theo ý Ngài đã định, hoặc dùng cho việc sang hoặc dùng cho việc hèn. Đức Chúa Trời biết trước những người sẽ tin đến Ngài khi họ được nghe tiếng Ngài hoặc tiếng của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, vì thế cho nên khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ, Ngài cứ rao giảng Tin-Lành và Ngài biết công việc của Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho lỗi tai của tâm linh những người có lòng ao ước được nhận biết lễ thật mà được cứu chuộc về cho Đức Chúa Trời, được nghe tiếng của Con một Ngài.

Những người nghe được tiếng của Đức Chúa Trời và tiếng của Con một Đức Chúa Trời ấy không phải là những người đó có khả năng nghe khác những người khác, nhưng những người đó có khả năng nghe như hết thấy loài người, chỉ khác một điều là cái lòng của họ nhận biết sự khốn khổ của linh hồn mình và than khóc trong lòng với ao ước được giải thoát khỏi ách tội mọi cho tội lỗi, còn những người thuộc về thế gian thì người ta chấp nhận đường lối của thế gian, thỏa hiệp với thế gian và ứng chịu thế gian sống chung với tội lỗi và ưa thích những sự tối tăm.

Ma-thi-ơ 5:1-10: Đức Chúa Jêsus xem thấy đoàn dân đông, bèn lên núi kia; khi Ngài đã ngồi, thì các môn đồ đến gần. Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng: Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ! Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!

Giăng 5:25: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống.

Chúa Jêsus đã phán rõ rằng, trong những người đang sống trên đất này kể từ khi Ngài thi hành chức vụ cho tới khi tận thế, sẽ có rất nhiều người đang sống trong sự chết, tức là sự bị phán xét bởi tội lỗi của A-đam và thân thể xác thịt của những người ấy vì sự rửa sả mà trở nên giống như mồ mả vậy, nhưng khi tâm linh của những người đó được nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, khi Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ được rao giảng, họ sẽ tỉnh dậy và ra khỏi sự kiểm soát của xác thịt mình để đến với Chúa.

Những người tin Đức Chúa Jêsus Christ có nhiều hạng người, có người thì đến để được giải cứu, để được chữa lành cũng có người tin Chúa để mong được thoát khỏi sự chết nơi địa ngục, cũng có người tin Chúa để vụ lợi cho những sự ham muốn của xác thịt mình, nhưng cũng có người tin Chúa là để được làm con của Đức Chúa Trời và để được hầu việc Ngài.

Khi người ta tin Chúa thì ngay lập tức quyền lực của ma quỷ liền trỗi dậy tranh chiến để hòng bắt những người đó lại làm tội mọi cho chúng, như khi xưa Pha-ra-ôn sau khi đã chịu buông tha dân Y-sơ-ra-ên cho họ được ra khỏi xứ Ê-díp-tô để đi thờ phượng Đức Giê-hô-va, thì người lại cứng lòng mà huy động quân đội và chính người đã đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, hòng bắt họ trở lại làm tội mọi cho hấn vậy.

Ma-thi-ơ 10:34-36: Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình.

Ma quỷ không chỉ tìm cách tranh chiến ngay trong chính tâm trí của người mới tin Chúa mà chúng còn dấy những người thân trong gia đình của người ấy cùng những người là bạn hữu của người ấy để bắt bớ, gây sức ép, hòng lung lạc đức tin của người ấy đối với Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chiến tranh xảy ra ngay trong gia đình của những người mới tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ mà trong cuộc chiến này, người ta sử dụng từ những hành động như lời nói, thái độ, gây áp lực tinh thần đến áp lực

với công việc làm, nơi ở, nơi cư trú cho đến mối quan hệ giữa mọi người trong nhà, thậm chí trong quan hệ vợ, chồng, cha, mẹ, anh chị em và tất cả những sự đó khiến cho tâm trí (tâm hồn) của những người mới tin Chúa đó bị tổn thương như người ta bị gươm đâm, bị giáo đâm vậy và mức độ bất bớ dường như liên tục và xảy ra mọi lúc, mọi nơi khi người ta nhìn thấy người tin Chúa hay khi người ta nghe đến tên của người tin Chúa, thì ma quỷ cũng khiến những người thuộc về chúng dấy lên sự bất bớ. Những sự bất bớ đó đều sử dụng các chiêu của ma quỷ là vu cáo, xuyên tạc, áp đặt những sự không có thật ở trong lòng của những người tin Chúa. Ma quỷ cũng khiến cho người ta vu khống Đạo Tin-Lành bằng những sự vô lý, không có bằng chứng để khiến cho những người vô tín chung quanh đó hiểu sai về Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ. Mục đích của những sự bất bớ đó là để gây sức ép đối với những người tin Chúa, khiến những người đó nếu không vững đức tin thì sẽ phải từ bỏ Tin-Lành để trở lại với thế gian. Ma quỷ sử dụng chiêu kích động qua sự vu cáo để bầy những người mới tin Chúa mà không giữ được sự bình tĩnh mà mất tự chủ để sử dụng lời nói không khôn ngoan mà phạm tội môi miệng, tạo cơ hội để ma quỷ kiện cáo và cầm buộc những người đó trong tội lỗi. Ma quỷ kích động những người vu cáo và chúng cũng xui khiến những người mới tin Chúa bất mãn với những người chống đối mình mà lìa bỏ gia đình, lìa bỏ nơi cư ngụ, từ bỏ công việc làm để mong được thoát khỏi những sự bất bớ đó, vô tình rơi vào bẫy của ma quỷ mà bị khốn khó trong cuộc sống.

Khi những sự bất bớ xảy ra, ma quỷ xui khiến những người chung quanh nghi ngờ Đạo Tin-Lành rằng, tại sao mang tiếng là Tin-Lành mà khi có người tin Chúa thì trong gia đình của những người đó lại có chiến tranh? Tưởng đâu rằng khi người ta tin đến Tin-Lành thì người ta phải vui mừng chứ đằng này lại xảy ra những sự lộn xộn trong gia đình người ta như vậy?

Đó là luận điệu không phải đến từ loài người xác thịt đâu, nhưng là đến từ ma quỷ, chúng đặt các lời vu cáo đó vào miệng của những người đã bị chúng cầm buộc và lừa dối để tấn công Đạo Tin-Lành của Đức Chúa Trời.

Khi Chúa Jêsus phán rằng: **Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dẫu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình.**

Đó là Ngài phán về những sự sẽ xảy ra khi Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được công bố, cũng như những sự sẽ xảy ra nơi bãi rác của thành phố đương ban đêm mà lại có đèn pha mạnh chiếu vào vậy. Ánh sáng không làm điều gì ngoài việc chiếu sáng, còn những sự lộn xộn xảy ra đó là bằng chứng về những loài thú thích sống trong bóng đêm nơi ô-ước hoảng sợ gây ồn ào khi bị sự sáng chiếu vào vậy.

Sự sáng không gây ồn ào, nhưng quyền phép của sự sáng sẽ khiến những kẻ không muốn đến với sự sáng làm ra những sự ồn ào đó mà thôi.

Đức Chúa Jêsus không tạo ra chiến tranh, Ngài cũng không tạo ra vũ khí giết người, Ngài cũng không dạy người ta nói bất kỳ một ngôn ngữ ác độc nào, bởi vì Ngài là Cha của loài người. Ngài là Đấng đã tạo nên vườn Ê-đen với đủ mọi thứ cây trong vườn đó để làm đồ ăn cho loài người và cho các loài muông thú. Kẻ khiến cho loài người bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen đó là ma quỷ, là Sa-tan. Đức Chúa Trời đã ngăn cấm Ca-in khi người có hành vi gian ác đối với em mình là A-bên, còn Sa-tan thì xui cho Ca-in giết A-bên, chỉ vì A-bên là người công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời. Sa-tan là kẻ giết người, hắn là kẻ nói dối và chính ma quỷ, là Sa-tan gây chiến tranh trong loài người chứ không phải Đức Chúa Trời.

Vì Tin-Lành là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu rỗi những người có lòng tin vào Lời Đức Chúa Trời và Danh của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, nên khi người ta càng bất bớ Đạo Tin-Lành, thì quyền phép của Tin-Lành càng được tỏ ra cách rõ ràng, ấy là bởi vì Đạo Tin-Lành là tình yêu của Đức Chúa Trời đối với loài người và Đức Chúa Trời là Thần Linh tối cao tuyệt các thần, vì thế cho nên ma quỷ không thể chống lại được Tin-Lành của Đức Chúa Trời, vì ma quỷ thuộc về sự tối tăm, còn Tin-Lành của Đức Chúa Trời là sự sáng, nên khi Tin-Lành được công bố ra thì quyền lực của ma quỷ sẽ run sợ và chúng không thể chịu nổi khi Lời Đức Chúa Trời được công bố ra. Khi những người tin Chúa giữ vững đức tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, họ sẽ tiếp tục làm chứng về Đạo Tin-Lành mà họ đã nhận được nơi Đức Chúa Jêsus Christ và bấy giờ, những người trong gia đình của người tin Chúa đó cũng sẽ nghe được Lời Đức Chúa Trời và tâm linh của những người đó bắt đầu chịu ảnh hưởng bởi quyền phép của Tin-Lành, nghĩa là tâm linh của những người đó cũng được Đức Thánh-Linh khiến cho nghe được tiếng

của Ngài qua những sự làm chứng của người tin Chúa mà những người đó đã bắt bớ. Bấy giờ một số người đã từng bắt bớ người tin Chúa kia sẽ thay đổi thái độ và Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho những người đó nhận biết Tin-Lành là tốt lành và Đức Chúa Trời là có thật và họ sẽ tin Chúa. Từ một người tin Chúa mà tác động đến những người khác trong gia đình của người đó, vì thế cho nên sẽ có những sự phân rẽ bắt đầu từ một người, như Chúa Jêsus đã phán: **Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dẫu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình.**

Khi sự sáng chưa đến, mọi người trong gia đình đều không nhận biết mình là kẻ có tội ở trước mặt Đức Chúa Trời và người ta không biết rằng linh hồn họ đang ở trong sự chết và người ta chấp nhận tình trạng đó, nhưng khi sự sáng đã đến trên họ thì quyền lực của ma quỷ sẽ sợ hãi và chúng sẽ hành động để phá huỷ công việc của Đức Chúa Trời đối với gia đình này và cuộc chiến này thoạt đầu tưởng như bởi Tin-Lành gây ra, nhưng sự thật là chính ma quỷ gây ra, còn Tin-Lành là tin tốt lành của Đức Chúa Trời ban cho loài người để kêu gọi loài người trở lại với Ngài để được cứu rỗi.

Ma quỷ đã khiến cuộc chiến xảy ra để ngăn trở Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, nhưng công việc của chúng lại trở thành một công cụ thử thách đối với những người tin Chúa và những người nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời và qua đó mà Đức Chúa Trời chọn ra những người xứng đáng với tình yêu của Ngài và tình yêu của Đức Chúa Trời ban cho những người nào nghe đến Danh của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đó là sự cứu chuộc trọn vẹn cả Thân, Hồn và Tâm Linh của người ấy lại cho Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ phán các lời cảnh báo này cho hết thảy loài người, để khi những sự ấy xảy đến thì những người tin Ngài sẽ hiểu ý nghĩa của những sự dạy dỗ này, đó là không phải hết thảy mọi người nghe Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời thì sẽ tin theo Tin-Lành, ấy là bởi những người đó đã bán linh hồn mình cho ma quỷ mà chối bỏ tình yêu của Đức Chúa Trời.

Công việc những người tin Chúa phải làm đó là vâng theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh. Nếu Đức Thánh-Linh phán phải ra khỏi những người đó, có thể rời khỏi họ về nơi cư trú hoặc ra khỏi đường lối của họ, mà bám chặt lấy giao ước của Đức Chúa Trời và bền lòng trong sự cầu nguyện, xin Chúa thêm sức cho, vì nếu Đức Chúa Trời không cho phép, thì một sợi tóc của người tin Chúa cũng không bị mất, vì Ngài cai trị mọi sự và Ngài ở trong mọi sự, nên Ngài biết rõ mọi sự. Trong khi bị bắt bớ, chớ sợ hãi nhưng vững tin, vì mọi sự dưới trời đều có kỳ định và khi kỳ định đến, nó phải chấm dứt theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Chính những người tin Chúa phải giữ mình khỏi bẫy của ma quỷ và mọi người phải tỉnh thức với chính những sự yếu đuối và hay chết của xác thịt mình, hầu cho ma quỷ không thể nhân dịp để cám dỗ.

Người tin Chúa hãy học và ghi nhớ Lời Chúa dạy cách giữ vững đức tin khi bị thế gian bắt bớ.

Ê-phê-sô 4:1-32: **Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chịu nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, Và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người nầy làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà day động và dôi dặt theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, nầy là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như**

người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cỏi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lễ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dõ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ cầm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

2 Ti-mô-thê 3:1-17: Hãy biết rằng trong ngày sau rốt, sẽ có những thời kỳ khó khăn. Vì người ta đều tư kỷ, tham tiền, khoe khoang, xác xược, hay nói xấu, nghịch cha mẹ, bội bạc, không tin kính, vô tình, khó hòa thuận, hay phao vu, không tiết độ, dữ tợn, thù người lành, lường thầy phản bạn, hay nóng giận, lên mình kiêu ngạo, ưa thích sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời, bề ngoài giữ điều nhân đức, nhưng chối bỏ quyền phép của nhân đức đó. Những kẻ thể ấy, con hãy lánh xa đi. Trong bọn họ có kẻ lên vào các nhà, quyến dụ lòng những người đàn bà mang tội lỗi, bị bao nhiêu tình dục xui khiến, vẫn học luôn mà không hề thông biết lễ thật được. Xưa kia Gian-nét với Giam-be chống trả Môi-se thể nào, thì những kẻ này cũng chống trả lễ thật thể ấy: lòng họ hoại bại, đức tin họ không thể chịu thử thách được. Nhưng họ không làm thêm được nữa, vì sự điên dại của họ sẽ bày tỏ ra cho thiên hạ, cũng như của hai người kia. Về phần con, con đã noi theo ta trong sự dạy dỗ, tánh hạnh, ý muốn, đức tin, nhịn nhục, yêu thương, bền đỗ của ta, trong những sự bắt bớ, và hoạn nạn đã xảy đến cho ta tại thành An-ti-ốt, Y-cô-ni và Lít-trơ. Những sự bắt bớ đó ta đều chịu cả, và Chúa đã cứu ta thoát khỏi luôn luôn. Vả lại, hết thấy mọi người muốn sống cách nhân đức trong Đức Chúa Jêsus Christ, thì sẽ bị bắt bớ. Nhưng những người hung ác, kẻ giả mạo thì càng chìm đắm luôn trong điều dữ, làm lầm lạc kẻ khác mà cũng lầm lạc chính mình nữa. Về phần con, hãy đứng vững trong những sự con đã đem lòng tin chắc mà học và nhận lấy, vì biết con đã học những điều đó với ai, và từ khi con còn thơ ấu đã biết Kinh Thánh vốn có thể khiến con khôn ngoan để được cứu bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ. Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.